

VINACAPITAL-VIBF

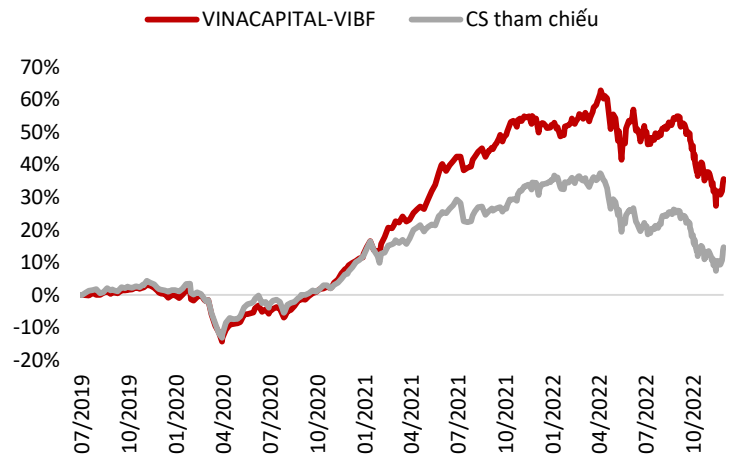
Chiến lược đầu tư

Mục tiêu của Quỹ là giúp nhà đầu tư tiếp cận được những cổ phiếu tiềm năng đồng thời đầu tư vào trái phiếu để giảm thiểu rủi ro biến động giá. Chiến lược phân bổ của Quỹ là 50:50.

Quỹ sẽ tập trung đầu tư vào danh mục các cổ phiếu của các công ty có lợi thế cạnh tranh bền vững, có thị phần lớn, năng lực quản trị tốt, tình hình tài chính vững mạnh và đang được định giá hấp dẫn so với tiềm năng tăng trưởng trong tương lai của công ty.

Quỹ cũng sẽ đầu tư vào trái phiếu, giấy tờ có giá và các sản phẩm có thu nhập cố định khác được phát hành bởi những công ty uy tín, có lợi nhuận bền vững và khả năng đáp ứng nguồn vốn tốt, trong khi vẫn đáp ứng được tỷ suất sinh lời yêu cầu của nhà đầu tư.

Tăng trưởng NAV từ ngày thành lập



Dữ liệu trên là kết quả đầu tư trong quá khứ và không phản ánh hiệu quả đầu tư trong tương lai. Lợi nhuận đầu tư và vốn đầu tư sẽ thay đổi do đó Quý nhà đầu tư có thể lời hoặc lỗ khi bán chứng chỉ quỹ. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn giá trị thể hiện ở trên.

Hiệu suất đầu tư của quỹ VINACAPITAL-VIBF

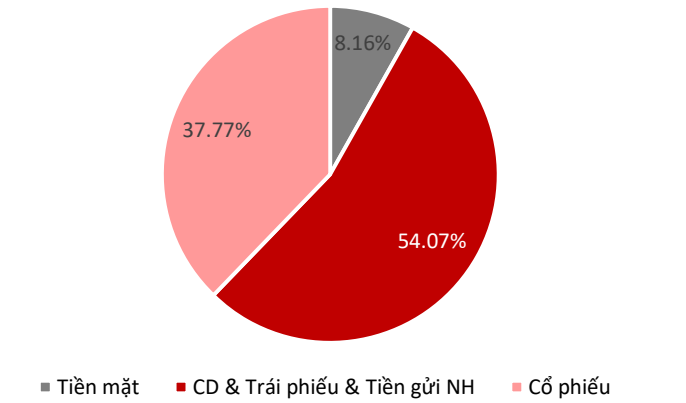
	VINACAPITAL-VIBF	CSTC
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	515.1	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (VNĐ)	13,563.2	
Lợi nhuận tháng 11/2022 (%)	-1.5	1.3
Lợi nhuận từ đầu năm 2022 (%)	-10.9	-12.3
Lợi nhuận trung bình 3 năm (%)	10.4	4.1
Lợi nhuận trung bình hàng năm từ khi thành lập (%)	9.3	4.1
Lợi nhuận từ ngày thành lập (%)	35.6	14.6

*CSTC: Chỉ số tham chiếu
 (Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý)

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: irwm@vinacapital.com
 Tel: +84 28 38 27 85 35

Phân bổ tài sản

% Giá trị tài sản ròng



Thông tin quỹ

Ngày thành lập	2/7/2019
Phí quản lý	1.75%/năm
Phí phát hành	0.0%
Phí mua lại	2.0% < 12 tháng 1.5% >= 12 tháng 0.5% >= 24 tháng
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered Việt Nam
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Hằng ngày, từ Thứ Hai đến Thứ Sáu
Chỉ số tham chiếu (CSTC)	Bình quân của VN-Index và lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng của Vietcombank

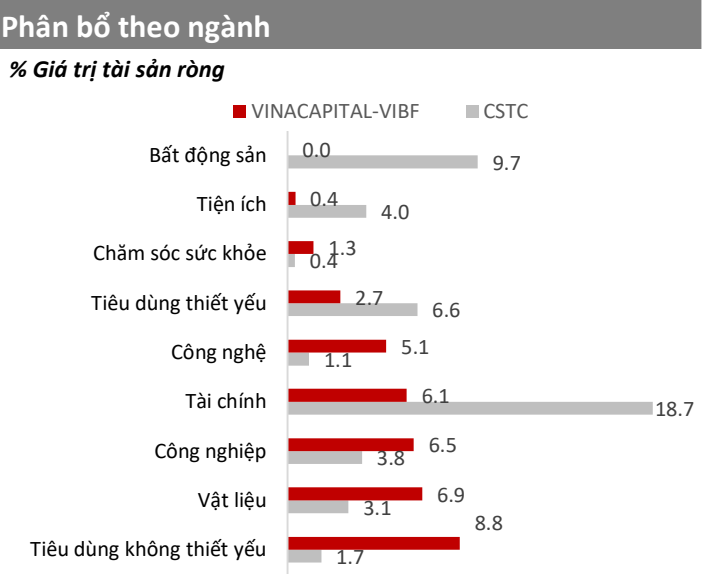
Chỉ số danh mục cổ phiếu

	VINACAPITAL-VIBF	CSTC
P/E (x) (*)	8.7	13.0
P/B (x) (*)	2.2	1.7
ROE (%) (*)	23.7	15.2
Lợi suất cổ tức (%)	3.2	1.8
Số lượng chứng khoán	22	402
(*) Số liệu 12 tháng gần nhất		

Chỉ số danh mục trái phiếu

Thời gian đáo hạn bình quân (năm)	0.8
Lợi suất khi đáo hạn (%)	9.0

Nguồn: Bloomberg, dự báo của VinaCapital



Danh mục đầu tư lớn

Tên	Ngành	Tỷ trọng (%)
Cổ phiếu	FPT Công nghệ	5.1
	MWG Tiêu dùng không thiết yếu	4.6
	PNJ Tiêu dùng không thiết yếu	4.2
	REE Công nghiệp	3.6
	DPR Vật liệu	3.2
Trái phiếu	KBC121020 Bất động sản	8.5
	KDHH22250 Bất động sản	7.0
	SBT121002 Tiêu dùng thiết yếu	5.9

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VIBF

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU

Sau sự biến động mạnh của thị trường liên ngân hàng do sụt giảm thanh khoản trong tháng 10, thanh khoản thị trường đã cải thiện và ổn định hơn mặc dù NHNN vẫn phải tiếp tục hỗ trợ thanh khoản trong tháng 11. Cụ thể, NHNN đã tiếp tục bơm ròng 21,3 nghìn tỷ đồng thông qua nghiệp vụ thị trường mở, tuy nhiên đã giảm rõ rệt so với mức hỗ trợ 50,4 nghìn tỷ đồng trong tháng 10, qua đó cho thấy sự cải thiện về trạng thái thanh khoản của thị trường. Số dư tín phiếu và mua kỳ hạn tại cuối tháng 11 lần lượt là 40 nghìn tỷ đồng (giảm so với mức 77 nghìn tỷ đồng của tháng 10) và 71 nghìn tỷ đồng (giảm so với mức 86,7 nghìn tỷ đồng của tháng 10). Do đó lãi suất qua đêm của thị trường liên ngân hàng ổn định, dao động quanh 5,5%/năm, và đạt mức 5,3%/năm vào cuối tháng, tăng 20 điểm cơ bản so với tháng trước. Trên thị trường trái phiếu doanh nghiệp, đã có 5 đợt phát hành thông qua chào bán riêng lẻ với tổng giá trị là 1,94 nghìn tỷ đồng, giảm 96,9% so với cùng kỳ năm trước. Tập đoàn Masan, hoạt động phục vụ lĩnh vực thực phẩm và đồ uống, xếp hạng đầu về giá trị phát hành khi chiếm đến 87,9%. Tỷ trọng của ngành bất động sản và ngân hàng trong giá trị phát hành chỉ đạt lần lượt 5,2% và 4,4%. Ngành bất động sản chỉ phát hành 100 tỷ đồng, giảm 99,7% so với cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận hằng tháng

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	Lợi nhuận từ đầu năm
2020	-1.31%	-0.60%	-12.68%	6.58%	3.66%	-0.42%	-0.95%	5.55%	2.40%	1.61%	5.70%	3.96%	12.67%
2021	-0.41%	8.27%	1.46%	3.33%	9.86%	1.91%	-0.71%	1.97%	2.90%	3.85%	-0.23%	-1.03%	35.22%
2022	-0.10%	1.93%	3.11%	-2.76%	-1.63%	-1.71%	-0.78%	3.86%	-5.88%	-5.53%	-1.51%		-10.92%

Thông tin quan trọng

Những thông tin trong đây do Công ty cổ phần quản lý Quỹ VinaCapital ("Công ty") soạn thảo và có thể được cập nhật, hoàn chỉnh, sửa đổi, điều chỉnh và xác nhận thêm mà không cần phải thông báo. Thông tin không cấu thành hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc ga găm mua hoặc đăng ký mua bất kỳ cổ phiếu nào cũng như không tạo thành cơ sở hoặc liên quan đến hoặc hành động như là sự thuyết phục tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước lượng hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ xác nhận hoặc cập nhật những thông tin trong tương lai nếu sự ước lượng hoặc ý kiến về tình huống hoặc quản lý thay đổi.

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VIBF (tt)

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG CỔ PHIẾU

Sau khi thị trường chứng khoán trải qua nhiều đợt bán tháo mạnh trong tháng 9 và tháng 10 do lãi suất tăng, tiền đồng mất giá, vụ việc chủ tịch Tập đoàn Vạn Thịnh Phát bị bắt và những lo ngại về trái phiếu doanh nghiệp, chỉ số VN-Index đã phục hồi 2,0% trong tháng 11 nhờ dòng tiền từ nhà đầu tư nước ngoài tăng mạnh và tâm lý tích cực hơn từ các nhà đầu tư trong nước. Tính từ đầu năm, VN-Index vẫn giảm 30%.

Trong 2 tuần đầu tháng 11, thị trường chứng khoán giảm mạnh do việc bán giải chấp những cổ phiếu được cầm cố cho các khoản vay của một số cổ đông lớn của các doanh nghiệp. Sau khi chạm mức thấp nhất trong 26 tháng (911,9 điểm vào ngày 15/11, ở mức P/E 2022 chỉ 8,8 lần), VN-Index đã phục hồi mạnh và đóng cửa tháng ở 1.048,4 điểm (tăng 2% trong tháng và 15% từ đầu năm). Khối ngoại đã bắt đáy khá ngoạn mục trong tháng 11, khi định giá của thị trường ở mức thấp nhất trong nhiều năm. Các nhà đầu tư nước ngoài đã mua ròng 16,9 nghìn tỷ đồng trong tháng, tính trên cả 3 sàn, tập trung chủ yếu vào những cổ phiếu blue-chip vốn hóa lớn. Chúng tôi nhận thấy tâm lý thị trường tích cực hơn vào cuối tháng 11 với thanh khoản một số ngày lên đến mức 20 nghìn tỷ đồng, tính trên cả 3 sàn, so với mức trung bình chỉ 13 nghìn tỷ đồng trong cả tháng 10 và tháng 11.

Số liệu vĩ mô trong tháng 11 cho thấy dấu hiệu tăng trưởng kinh tế đang chậm lại. Trong khi bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng trong tháng 11 vẫn tăng trưởng mạnh 17,5% so với cùng kỳ năm trước, tăng trưởng của chỉ số sản xuất công nghiệp đã chậm lại chỉ còn 5,3% trong tháng 11. Xuất khẩu và nhập khẩu tháng 11 cũng giảm 8,4% và 7,3% so với cùng kỳ năm trước. Chỉ số quản trị mua hàng (PMI) rơi xuống 47,4 trong tháng 11. Chỉ số PMI yếu đi do việc giảm đơn đặt hàng mới, sản lượng và nhân sự, trong khi niềm tin về triển vọng kinh doanh cũng giảm sút. Cuối cùng, lạm phát vẫn chưa giảm khi chỉ số CPI tháng 11 tăng 0,4% so với tháng 10 và 4,4% so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu do giá xăng dầu và giá thuê nhà.

CẬP NHẬT QUỸ VÀ TRIỂN VỌNG ĐẦU TƯ

Giá trị tài sản ròng trên chứng chỉ quỹ VINACAPITAL-VIBF giảm 1,5% trong tháng 11. Tính từ đầu năm, quỹ đã giảm 10,9%, trong khi chỉ số tham chiếu của quỹ giảm 12,3%.

PNJ tăng 9,9% trong tháng nhờ việc tiếp tục đạt được kết quả kinh doanh ấn tượng. Trong tháng 10, lợi nhuận ròng của PNJ đạt 147 tỷ đồng, tăng trưởng 23% so với cùng kỳ, đưa lợi nhuận 10 tháng đầu năm lên 1,5 nghìn tỷ đồng, tăng trưởng 114%. STB cũng là một trong những cổ phiếu tăng tốt nhất của quỹ trong tháng 11 với mức tăng 23,8%. Khối ngoại mua ròng 1,3 nghìn tỷ đồng STB trong tháng 11. Trong một phát biểu gần đây, tổng giám đốc của ngân hàng cho biết ngân hàng có thể hoàn thành quá trình tái cơ cấu trong năm 2023 để giải quyết hết nợ xấu tồn đọng. Sau đó, lợi nhuận của ngân hàng được kỳ vọng sẽ tăng mạnh. Trái ngược với những cổ phiếu tăng tốt, MWG giảm 14,5% trong tháng 11 do kết quả kinh doanh đạt thấp hơn kỳ vọng. Lợi nhuận tháng 10 và 10 tháng đầu năm của MWG đạt 356 tỷ đồng và 3.839 tỷ đồng, giảm 37% và 2% so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên, việc giá cổ phiếu giảm đã làm định giá của MWG trở nên hấp dẫn và chúng tôi tin rằng 2023 sẽ là năm mà Bách Hóa Xanh đạt được những bước tiến lớn và đó sẽ là yếu tố làm tăng giá trị của công ty.

Triển vọng của thị trường chứng khoán hiện tại đan xen cả những yếu tố tích cực lẫn tiêu cực do tăng trưởng kinh tế đang chậm lại và những rủi ro trong nước sẽ khó được giải quyết sớm, chẳng hạn như vấn đề về trái phiếu doanh nghiệp hay tình hình tài chính của một số doanh nghiệp bất động sản. Tuy nhiên, chúng tôi cũng thấy một số yếu tố đang trở nên tích cực hơn cho thị trường chứng khoán. Lạm phát toàn cầu được dự báo là đã lập đỉnh do giá cả hàng hóa cơ bản nói chung đã giảm và việc đứt gãy chuỗi cung ứng đã không còn là điểm đáng lo ngại. Thông điệp của Chủ tịch Fed vào cuối tháng 11 đã bớt cứng rắn hơn, cho thấy mức độ tăng lãi suất sẽ thấp hơn ngay từ tháng 12. Ở trong nước, sau khi chỉ số DXY của đồng đô-la Mỹ giảm, đồng Việt Nam đã tăng giá trên 3% so với đồng USD trong vài tuần qua. Tính từ đầu năm, đồng Việt Nam chỉ còn mất giá khoảng 5% so với USD. Chúng tôi lập lại quan điểm rằng cổ phiếu trên thị trường chứng khoán Việt Nam đang có định giá rẻ, với chỉ số P/E cho năm 2022 là 10,8 lần, thấp hơn gần 2 lần độ lệch chuẩn so với trung bình 5 năm và thấp hơn 25% so với mức trung bình của các thị trường trong khu vực ASEAN.